|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 3613 /UBND-KTTH | Kon Tum, ngày 25 tháng 9 năm 2020 |
| Về việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri về triển khai thực hiện Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND |  |

Kính gửi:

#### - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;

- Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 77/TTHĐND-TH ngày 26 tháng 8 năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*gọi tắt là Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND*), cụ thể như sau:

**1. Về các kiến nghị của liên quan đến bổ sung một số chức danh như Chủ tịch Hội người cao tuổi[[1]](#footnote-1); Khuyến nông, Trưởng ban bảo vệ tổ dân phố[[2]](#footnote-2); Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ và Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đối với xã loại 2, loại 3[[3]](#footnote-3); giữ nguyên số lượng 03 thú y viên/xã[[4]](#footnote-4) như quy định trước đây:**

Theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã bố trí tối đa là **14** người (*đối với xã loại 1*), **12** người (*đối với xã loại 2*) và **10** người (*đối với xã loại 3*), số lượng này giảm mạnh so với các quy định trước đây của Trung ương và của tỉnh[[5]](#footnote-5) (*xã loại 1 được bố trí tối đa không quá* ***22*** *người; xã loại 2 được bố trí tối đa không quá* ***20*** *người; xã loại 3 được bố trí tối đa không quá* ***19*** *người*).

Thực hiện quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết theo hướng cắt giảm và sắp xếp, bố trí lại các chức danh không chuyên trách cấp xã trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, tránh trùng lắp, không bỏ sót việc thực hiện các nhiệm vụ ở cơ sở; đồng thời ưu tiên bố trí chức danh không chuyên trách ở những ngành, lĩnh vực trọng điểm theo chủ trương, định hướng phát triển chung của tỉnh và hỗ trợ thêm cho các vị trí công chức cấp xã đang phải đảm nhiệm, giải quyết khối lượng công việc khá lớn và thường xuyên ở cơ sở. Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đã tiến hành khảo sát, đã tổ chức lấy ý các cơ quan, đơn vị, đia phương, lấy ý kiến nhân dân (*trên trang thông tin điện tử của tỉnh*) và thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy[[6]](#footnote-6) và được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ban hành Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND.

Đối với một số kiến nghị liên quan bổ sung các chức danh không chuyên trách cụ thể của cử tri, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã cân nhắc cụ thể trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND, cụ thể:

***1.1. Đối với chức danh Chủ tịch Hội người cao tuổi:***

Điều 3 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, quy định: ‘‘*hội tổ chức, hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện; tự quản; dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch; tự bảo đảm kinh phí hoạt động.* Điều này cũng bảo đảm thống nhất với nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước quy định tại khoản 8, Điều 8, Luật ngân sách Nhà nước năm 2015[[7]](#footnote-7) và khoản 1, Điều 10. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước, cụ thể:*“Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc* ***tự bảo đảm****. Trường hợp các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội tổ chức xã hội - nghề nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện”.*Căn cứ quy định trênHội người cao tuổi là tổ chức hoạt động dựa trên nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động. Trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện. Như vậy, việc giảm chức danh này là phù hợp theo quy định hiện hành, tạo sự đồng bộ, bình đẳng đối với các tổ chức Hội tại cấp xã (*ngoài Hội người cao tuổi ở cấp xã còn có các tổ chức xã hội khác như: Hội chữ thập đỏ, Liên hiệp Hội thanh niên Việt Nam... đều hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP*).

***1.2. Đối với chức danh Trưởng ban bảo vệ dân phố tại các phường, thị trấn***

Theo Nghị định 36/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố thì lực lượng bảo vệ dân phố là lực lượng quần chúng tự nguyện nên chưa có cơ sở để thực hiện bố trí chức danh không chuyên trách.Bên cạnh đó thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo yêu cầu Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII; Nghị định 34/2019/NĐ-CP, đồng thời phát huy vai trò, nhiệm vụ của lực lượng Công an phường, thị trấn trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Trên cân nhắc kỹ lưỡng, cụ thể tình hình thực tế, nhằm đảm bảo thực hiện việc bố trí chức danh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất không bố trí các chức danh không chuyên trách đối với Trưởng, Phó Trưởng Ban bảo vệ dân phố. Để thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tiếp thu ý kiến cử tri trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo lực lượng Công an các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ an ninh trật tự, nhất là phát huy vai trò của lực lượng Công an xã, phường, thị trấn.

***1.3. Đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ và Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đối với xã loại 2, loại 3***

Đối với xã loại 2, xã loại 3, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cân nhắc trên cơ sở khối lượng công việc, điều kiện thực tế của tỉnh Kon Tum là nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn. Vấn đề Nông nghiệp, nông dân, nông thôn đang là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội được Bộ Chính trị xác định tại Kết luận số 54-KL/TW ngày 07-8-2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 Khóa X về Nông nghiệp, nông dân, nông thôn và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã xác định Nông nghiệp là một trong ba lĩnh vực đột phá trong phát triển về kinh tế xã hội của tỉnh; đồng thời phần lớn lực lượng thanh niên và phụ nữ ở nông thôn cũng đều là nông dân. Bên cạnh đó trước những yêu cầu, nhiệm vụ thực tế của Cựu chiến binh là lực lượng nòng cốt trong trong việc tham gia xây dựng, củng cố lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên ở cơ sở; tham gia cùng với chính quyền xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và tham gia đấu tranh bảo vệ an ninh tổ quốc để đề xuất: (1) Bố trí 02 chức danh Phó Chủ tịch Hội Nông dân và Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh (*đối với các xã loại 2*) thay vì 02 chức danh Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ và Phó Bí thư Đoàn Thanh niên; (2) Các xã loại 3 do chỉ được bố trí 10 người theo quy định[[8]](#footnote-8)*,* trong đó không bố trí người đảm nhiệm 04 chức danh thuộc đoàn thể: *Phó Bí thư Đoàn Thanh niên, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân và Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh*. Nhiệm vụ trên sẽ do Trưởng các tổ chức đoàn thể là cán bộ cấp xã đảm nhiệm.

Hướng bố trí như trên nhằm phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao chất lượng hoạt động ở cơ sở trong tình hình mới nhằm thực hiện nghiêm các quy định mới của Trung ương về số lượng, chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; thực hiện nghiêm, nhất quán việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn, tổ dân phố; đẩy mạnh việc bố trí kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách nhằm tăng thu nhập cho cán bộ và giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở (*theo Chương trình số 51-CTr/TU ngày 9-02-2018 của Tỉnh ủy Kon Tum và Kế hoạch số 739/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình số 51-CTr/TU ngày 09-02-2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”).*

***1.4. Giữ nguyên số lượng 03 thú y viên/xã như quy định trước đây thay vì 01 thú y viên/xã như Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND***

Hiện nay, nhiệm vụ về phòng, chống dịch ở cấp cơ sở được triển khai liên ngành theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo các cấp, đồng thời tỉnh đã thành lập 10 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố trên cơ sở hợp nhất Trạm chăn nuôi và thú y, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm khuyến nông, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Như vậy nhân lực phục vụ cho công tác phòng chống dịch tại cơ sở đã cơ bản đảm bảo đáp ứng yêu cầu đề ra nên việc bố trí 01 thú y viên/xã hiện nay là phù hợp.

***1.5. Đối với chức danh Khuyến nông:***

Đối với xã loại 2, xã loại 3, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cân nhắc điều kiện thực tế trên cơ sở khối lượng công việc và chủ trương, định hướng của tỉnh hiện nay về thực hiện đột phá về lĩnh vực nông nghiệp để bố trí 01 chức danh không chuyên trách về Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường nhằm tăng cường nhân lực, hỗ trợ cho các bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ. Chức danh này ngoài việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ về nông nghiệp (trong đó có khuyến nông) sẽ còn thực hiện thêm các nhiệm vụ ở các lĩnh vực khác như Địa chính, Xây dựng và Môi trường. Mặt khác hiện nay tỉnh đã thành lập 10 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố trên cơ sở hợp nhất Trạm chăn nuôi và thú y, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm khuyến nông, Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các đơn vị này cũng sẽ thực hiện một số hoạt động liên quan đến hoạt động khuyến nông trên địa bàn.

Từ những vấn đề trên cho thấy số lượng và các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đã được xây dựng và ban hành theo đúng quy định, có sự cân nhắc kỹ lưỡng, cụ thể tình hình thực tế của địa phương. Trong thời gian đầu, việc sắp xếp này không tránh khỏi làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của một số nhiệm vụ cụ thể tại địa phương; tuy nhiên, để thực hiện chủ trương chung của Trung ương về tinh gọn bộ máy ở cơ sở, đề nghị cử tri chia sẻ và các cấp ủy, chính quyền địa phương trong thời gian tới cần nỗ lực tối đa để khắc phục khó khăn theo hướng đẩy mạnh việc bố trí kiêm nhiệm và nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và những chức danh không chuyên trách ở cơ sở đã được quy định đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở trong tình hình mới.

**2. Về các kiến nghị nâng mức phụ cấp đối với chức danh Văn thư – Lưu trữ - Thủ quỹ[[9]](#footnote-9):**

Trên cơ sở mức phụ cấp và khoán kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được quy định tại khoản 5 Điều 2, Nghị định 34/2019/NĐ-CP[[10]](#footnote-10); kế thừa Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND trong đó phân bổ mức phụ cấp đối với chức danh Văn thư –Lưu trữ - Thủ quỹ (0,94 mức lương cơ sở) thấp hơn so với mức cũ tại Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND (mức phụ cấp bằng 1,0 mức lương cơ sở, không hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội) là 96.000 đồng/tháng. Theo quy định tại Khoản 6 Điều 2 Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND và Khoản 5 Điều 2 của Nghị định 34/2019/NĐ-CP “*Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp,* ***chế độ bảo hiểm xã hội*** *và chế độ bảo hiểm y tế. Ngân sách nhà nước thực hiện khoán quỹ phụ cấp, bao gồm cả hỗ trợ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn* ” (*Nghị quyết 04/2014/NQ-HĐND và Nghị định 29/2013/NĐ-CP trước đây không hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội*); đồng thời theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 2 và khoản 3 Điều 86 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì người sử dụng lao động hằng tháng đóng 14% mức lương cơ sở vào quỹ hưu trí và tử tuất cho những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Như vậy theo quy định mới chức danh này được hỗ trợ thêm bảo hiểm xã hội 14% tương đương với 224.000 đồng. Như vậy mức phụ cấp đối với chức danh Văn thư – Lưu trữ - Thủ quỹ được quy định tại Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND cao hơn so với các quy định trước đây.

**3. Đề nghị xem xét quy định Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã kiêm nhiệm công tác Dân vận nhưng không được hưởng phụ cấp là không hợp lý, trong khi đó kiêm nhiệm các chức danh khác như: Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Nông dân... thì hưởng phụ cấp bằng 50% chức danh kiêm nhiệm[[11]](#footnote-11):**

Thực hiện Nghị quyết số 18–NQ/TW ngày 25-10-2017, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả “*về việc thí điểm Trưởng Ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc ở cấp tỉnh, cấp huyện”,* Ủy ban nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bố trí chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận kiêm công tác Dân vận không bố trí chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận và chức danh Dân vận riêng. Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh không quy định mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với công tác Dân vận.

**4. Đề nghị bổ sung chức danh và mức phụ cấp cho Công an viên thôn[[12]](#footnote-12); bảo vệ dân phố[[13]](#footnote-13):**

Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP quy định "*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có* ***không quá 03 người*** *được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận. Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh nêu trên không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có).*". Do đó việc cử tri đề nghị quy định chức danh và mức phụ cấp cho Công an viên thôn, bảo vệ dân phố là chưa có cơ sở.

Hiện nay, Bộ Công an đang xây dựng dự thảo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở (*dân phố, dân phòng, Công an xã bán chuyên trách kết thúc nhiệm vụ Công an xã*). Trong trường hợp Quốc hội thông qua luật này, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ trình cấp có thẩm quyền xem xét thực hiện việc sắp xếp, bố trí và thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định.

**5. Về kiến nghị Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND không đề cập đến việc chi trả phụ cấp hàng tháng mà những người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố chỉ được hưởng bồi dưỡng theo ngày là chưa rõ ràng, cụ thể[[14]](#footnote-14). Đề nghị có cơ chế cho Hội đồng nhân dân cấp xã quy định mức chi đối với các chức danh ở thôn, tổ dân phố như quy định trước đây[[15]](#footnote-15). Đồng thời nâng mức khoán kinh phí hoạt động cho mỗi thôn, tổ dân phố[[16]](#footnote-16)*;* nâng mức bồi dưỡng đối với những người tham gia công việc ở thôn, Tổ dân phố từ 100.000 đồng/ngày/người lên 200.000 đồng/ngày/người[[17]](#footnote-17).**

Khoản 6 Điều 2 Nghị định 34/2019/NĐ-CP quy định “*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 người được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận. Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh nêu trên không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có)*. *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố*”. Bên cạnh đó theo quy định Điều 30 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định “*Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành nghị quyết, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành quyết định để* ***quy định những vấn đề được luật giao***”. Như vậy Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với những người tham gia công việc của thôn, tổ dân phố theo ngày (không giao cho Hội đông nhân dân cấp xã quy định như trước đây) theo quy định của Nghị định 34/2019/NĐ-CP và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP, quy định: "*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có* ***không quá 03 người*** *được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chỉ áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận. Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh nêu trên không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có).*". Quy định này nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm của **03** chức danh được xác định là người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, giảm vai trò, trách nhiệm của các vị trí còn lại mà trước đây Nghị quyết 04/2014/NQ-HĐND xác định là người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố *(gồm: Công an viên ở thôn, làng, Lực lượng bảo vệ dân phố, Nhân viên y tế thôn, làng, tổ dân phố).*

Mức khoán 20.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm để hỗ trợ các hoạt động của thôn, tổ dân phố và chi bồi dưỡng cho những người tham gia vào công việc ở thôn, tổ dân phố*(theo nhu cầu công việc ở thôn, tổ dân phố),* căn cứ vào khả năng ngân sách của địa phương và có tham khảo một số địa phương có quy mô nguồn thu ngân sách nhà nước tương đồng, cụ thể: tỉnh Đăk Nông khoán kinh phí để chi trả phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố bằng 3,3 lần mức lương cơ sở đối với mỗi thôn, tổ dân phố (tương ứng với 4.917.000 đồng/thôn/tháng) và không quy định khoán kinh phí hỗ trợ hoạt động ở thôn, tổ dân phố; tỉnh Thanh Hóa khoán 12 triệu đồng/năm cho hoạt động của thôn, tổ dân phố và hoạt động của 05 tổ chức chính trị-xã hội; tỉnh Tuyên Quang hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên hoặc thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự là 4.000.000 đồng/ thôn, tổ dân phố /năm, còn lại là 3.500.000 đồng/thôn, tổ dân phố /năm. Bên cạnh mức khoán 20.000.000 đồng nêu trên, các thôn, tổ dân phố được sử dụng nguồn đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có) để bồi dưỡng cho những người tham gia trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố.

Mức chi bồi dưỡng 100.000 đồng/ngày/ngườiđối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố đã được đề xuất trên cơ sở chủ trương của Trung ương về tinh gọn tổ chức - bộ máy, tăng cường kiêm nhiệm các công việc ở cơ sở; đồng thời căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Qua so sánh thì mức bồi dưỡng đối với những người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố do tỉnh ban hành cao hơn một số với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, cụ thể: *(1) Tỉnh Ninh Thuận quy định mức chi bồi dưỡng 50.000 đồng/người/buổi (2) Tỉnh Tuyên Quang mức chi bồi dưỡng 25.000 đồng/buổi/người...*

**6.Đề nghị điều chỉnh mức phụ cấp của 03 chức danh không chuyên trách ở thôn tổ dân phố (*lý do, nhiệm vụ của Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố tương đối nhiều, tuy nhiên việc quy định 03 chức danh cùng mức phụ cấp là 1,0 là chưa hợp lý*)[[18]](#footnote-18).**

Thực tế, ở cơ sở việc định lượng công việc, nhiệm vụ của 03 chức danh nêu trên ở các thôn, tổ dân phố để xem xét, quy định mức phụ cấp của từng chức danh dựa trên mức khoán được giao là không giống nhau và rất khó định lượng, so sánh. Việc cử tri xác định nhiệm vụ của Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố tương đối nhiều hơn chức danh Bí thư Chi bộ và Trưởng Ban công tác mặt trận xét trên bình diện chung ở các thôn, tổ dân phố là chưa có cơ sở mà do đặc thù bố trí, phân công nhiệm vụ. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ đều mức khoán quỹ phụ cấp cho 03 chức danh trên.

**7. Đối với các kiến nghị liên quan đến việc hướng dẫn triển khai thực hiện một số nội dung chưa rõ ràng, đồng bộ[[19]](#footnote-19):**

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các văn bản giao Liên ngành Sở Nội vụ, Sở Tài chính: (1) Hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, Tổ dân phố; (2) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời những vấn đề vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết[[20]](#footnote-20).

Tuy nhiên, qua các kiến nghị của cử tri cho thấy việc hướng dẫn của Liên ngành chưa kịp thời và chưa đáp ứng yêu cầu thông tin của cử tri trên địa bàn tỉnh. Do đó, tiếp thu ý kiến của cử tri, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo Liên ngành phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để hướng dẫn, thông tin, trả lời kiến nghị của cử tri trong quá trình triển khai Nghị quyết đảm bảo Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống và tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện chủ trương sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy ở cấp cơ sở của Trung ương và Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính chuyển nội dung trả lời để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| - Như trên;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các sở, ban ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;  - HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;  - Văn phòng UBND tỉnh.  - Lưu: VT, KTTH-NMT. | **CHỦ TỊCH**    ***(Đã ký)***  **Nguyễn Văn Hòa** |

1. Cử tri huyện Ngọc Hồi. [↑](#footnote-ref-1)
2. Cử tri huyện Đăk Hà. [↑](#footnote-ref-2)
3. Cử tri huyện Đăk Tô, Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-3)
4. Cử tri huyện Đăk Tô, Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 thâng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ; Nghị quyết số 04/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố. [↑](#footnote-ref-5)
6. Kết luận số 1456-KL/TU ngày 02-7- 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-6)
7. Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của Chính phủ. [↑](#footnote-ref-7)
8. Để phân bổ hệ số phụ cấp cho 10 chức danh theo mức khoán được quy định tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP là 11,4 lần mức lương cơ sở/10 chức danh. [↑](#footnote-ref-8)
9. Cử tri: Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-9)
10. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp, chế độ bảo hiểm xã hội và chế độ bảo hiểm y tế. Ngân sách nhà nước thực hiện khoán quỹ phụ cấp, bao gồm cả hỗ trợ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn như sau: a) Loại 1 được khoán quỹ phụ cấp bằng 16,0 lần mức lương cơ sở; b) Loại 2 được khoán quỹ phụ cấp bằng 13,7 lần mức lương cơ sở; c) Loại 3 được khoán quỹ phụ cấp bằng 11,4 lần mức lương cơ sở” [↑](#footnote-ref-10)
11. Cử tri huyện Đăk Hà [↑](#footnote-ref-11)
12. Cử tri huyện Đăk Hà; Sa Thầy [↑](#footnote-ref-12)
13. Cử tri huyện Đăk Hà; [↑](#footnote-ref-13)
14. Cử tri huyện Đăk Hà; [↑](#footnote-ref-14)
15. Cử tri huyện Đăk Tô; [↑](#footnote-ref-15)
16. Cử tri: Đăk Hà [↑](#footnote-ref-16)
17. Cử tri huyện Đăk Hà; [↑](#footnote-ref-17)
18. Cử tri: Đăk Hà. [↑](#footnote-ref-18)
19. Hướng dẫn của liên ngành chưa rõ ràng, thay đổi thường xuyên (kiến nghị của cử tri huyện Đăk Tô); chưa có hướng dẫn rõ ràng đối với điều 5 và khoản 2 Điều 6 của Nghị quyết (kiến nghị của cử tri huyện Ngọc Hồi); đề nghị hướng dẫn xã, thị trấn nào đã bố trí mỗi vị trí 02 công chức thì giao thêm nhiệm vụ kiêm nhiệm, không bố trí thêm 02 người chuyên trách (cử tri Võ Anh Tuấn, Chủ tịch UBMTQ thị trấn Đăk Hà). [↑](#footnote-ref-19)
20. Văn bản số: 2605/UBND-KTTH ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-20)